

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

I. Giới thiệu chung về dự toán, gói thầu

- Tên dự toán mua sắm: Mua sắm quân trang huấn luyện dự bị động viên năm 2026.
- Tên gói thầu: Gói thầu số 04: Mua sắm quân trang huấn luyện dự bị động viên năm 2026.
- Nguồn vốn: Ngân sách địa phương chi thường xuyên năm 2026.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng đấu thầu quốc gia.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: 01 giai đoạn 01 túi hồ sơ.
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 45 ngày.
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý II/2026.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 60 ngày.

II. Yêu cầu về kỹ thuật:

- Thời gian bảo hành của hàng hóa theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất nhưng không ngắn hơn 12 tháng.
- Tất cả các hàng hóa phải mới 100%, được sản xuất năm 2026 trở về sau.
- Hàng hóa được giao đến đơn vị: Bộ CHQS tỉnh Lâm Đồng, số 30 Thông Thiên Học, phường Xuân Hương – Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng (Địa chỉ cụ thể theo yêu cầu của Chủ đầu tư).
- Yêu cầu về kỹ thuật chi tiết của hàng hóa:

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Quần áo dã ngoại CS K20	Chất lượng: Mới 100%. Tiêu chuẩn kỹ thuật tuân thủ theo quy định tại Quyết định số 154/QĐ-HC ngày 19/02/2021 của Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần Thông số kỹ thuật cơ bản: <ul style="list-style-type: none">- Chất liệu: Vải Tropical Peco in loang K20- Áo: Kiểu áo sơ mi cổ vừa bẻ vừa cài. Hai bên đầu cổ thừa khuyết để gắn phù hiệu kết hợp cấp hiệu. Nẹp áo bên trái có đấp rời thừa bốn khuyết cài cúc

		<p>ngâm, đầu ve nép gắn nhám dính. Thân trước có bốn túi ộp nổi, đáy túi và nắp túi vuông, nắp túi được liên kết với thân túi bằng nhám dính, thân túi có xúp về phía sườn áo, xúp túi bằng hai lớp vải tuyn; phía trên túi ngực, bên phải gắn biên tên bằng vải chính, bên trái gắn biểu tượng ngực áo quân, binh churnh (dệt). Vai áo có cá vai, cầu vai thân sau mỗi bên xếp một ly. Áo có xẻ sườn hai bên (lật về thân sau). Vị trí ngang eo có cá dọc sườn cài cúc để đeo dây lưng dã chiến. Tay áo dài, có xẻ cửa tay, giữa khuỷu tay có đấp tăng cường, măng séc một đầu vuông, một đầu nhọn; đầu nhọn thừa khuyết, đầu vuông đính hai cúc điều chỉnh. Tay áo bên trái gắn lô gô tay áo quân, binh chủng; dây nhôi treo áo gắn vào mặt trái giữa sống tay.</p> <p>- Quân: Kiểu quần âu dài, có hai túi chéo. Thân trước xếp một ly lật về phía sườn. Cửa quần mở suốt cài cúc. Giữa gối có đệm gối xếp ly lật về phía gấu quần, tại vị trí xếp ly gối có gắn dây nhôi giữ ống quần vào mặt trái. Thân sau mỗi bên chiết một ly, hai bên có đấp hông tăng cường may ở mặt trong. Đầu cặp cài móc và cúc, cặp quần có sau dây để luồn dây lưng. Hai bên sườn trên cặp quần có gắn chun phía trong để điều chỉnh vòng bụng. Hai bên đùi có túi ộp nổi, nắp túi liên kết với thân túi bằng nhám dính. Thân túi có hai xúp quay về phía thân sau quần, xúp cạnh túi phía sau may bằng hai lớp vải tuyn. Dưới gấu bên đường giàng quần gắn dây nhôi cài cúc, đường dọc quần đính cúc trùng vị trí dây nhôi</p>
2	Quần áo CS K16	<p>Chất lượng: Mới 100%. Tiêu chuẩn kỹ thuật tuân thủ theo quy định tại Quyết định số 145/QĐ-HC ngày 24/02/2022 của Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần Thông số kỹ thuật cơ bản: - Chất liệu: Gabadin Peco; - Áo: Kiểu áo mặc bỏ trong quần, cổ bẻ. Thân trước có 2 túi ngực ộp nổi, nắp túi có sò nhọn cài cúc, ở giữa thân túi có đố, đáy túi vác góc. Nép áo đính 5</p>

		<p>cúc, vai có dây đeo cấp hiệu. Thân sau có cầu vai xếp 2 ly 2 bên. Tay áo dài có măng séc.</p> <p>- Quần: Kiểu quần âu dài, 2 túi chéo, thân trước có 1 ly lật về phía sườn, cạp có 6 dây luồn dây lưng, đầu cạp ngoài có gắn móc, đầu cạp trong thừa khuyết cài cúc, cửa quần cài 3 cúc. Hai bên sườn trên cạp quần có gắn chun phía trong để điều chỉnh vòng bụng. Thân sau chiết 1 ly, có túi hậu bên phải người mặc, gấu bên đường giàng quần có dây nhồi cài cúc, đường dọc quần đính cúc.</p> <p>- Màu sắc: màu xanh lá cây, cúc màu nâu.</p>
3	Quần áo dã ngoại SQ K20	<p>Chất lượng: Mới 100%.</p> <p>Tiêu chuẩn kỹ thuật tuân thủ theo quy định tại Quyết định số 154/QĐ-HC ngày 19/02/2021 của Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần</p> <p>Thông số kỹ thuật cơ bản:</p> <p>- Chất liệu: Vải chéo CVC in loang K20</p> <p>- Áo: Kiểu áo sơ mi cổ vừa bẻ vừa cài. Hai bên đầu cổ thừa khuyết để gắn phù hiệu kết hợp cấp hiệu. Nẹp áo bên trái có đắp rời thừa bốn khuyết cài cúc ngậm, đầu ve nẹp gắn nhám đính. Thân trước có bốn túi ốp nổi, đáy túi và nắp túi vuông, nắp túi được liên kết với thân túi bằng nhám đính, nắp túi bên trái mở cài nút, thân túi có xúp về phía sườn áo, xúp túi bằng hai lớp vải tuyn; phía trên túi ngực, bên phải gắn biên tên bằng vải chính, bên trái gắn biểu tượng ngực áo quân, binh churnh (dệt). Vai áo có cá vai, cầu vai thân sau mỗi bên xếp một ly. Áo có xẻ sườn hai bên (lật về thân sau). Vị trí ngang eo có cá dọc sườn cài cúc để đeo dây lưng dã chiến. Tay áo dài, có xẻ cửa tay, giữa khuỷu tay có đắp tăng cường, măng séc một đầu vuông, một đầu nhọn; đầu nhọn thừa khuyết, đầu vuông đính hai cúc điều chỉnh. Tay áo bên trái gắn lô gô tay áo quân, binh chủng; dây nhồi treo tay áo gắn vào mặt trái giữa sống tay.</p> <p>- Quần: Kiểu quần âu dài, có hai túi chéo. Thân trước xếp một ly lật về phía sườn. Cửa quần mở suốt bằng khóa nhựa fec-mơ-tuya. Giữa gối có đệm gối</p>

		<p>xếp ly lật về phía gấu quần, tại vị trí xếp ly gối có gắn dây nhô giữ ống quần vào mặt trái. Thân sau mỗi bên chiết một ly, hai bên có đấp hông tăng cường may ở mặt trong. Đầu cạp cài móc và cúc, cạp quần có sáu dây để luôn dây lưng. Hai bên sườn trên cạp quần có gắn chun phía trong để điều chỉnh vòng bụng. Hai bên đùi có túi ốp nổi, nắp túi liên kết với thân túi bằng nhám dính. Thân túi có hai xúp quay về phía thân sau quần, xúp cạnh túi phía sau may bằng hai lớp vải tuyn. Dưới gấu bên đường giàng quần gắn dây nhô cài cúc, đường dọc quần dính cúc trùng vị trí dây nhô.</p>
4	Quần áo SQ K08	<p>Chất lượng: Mới 100%. Tiêu chuẩn kỹ thuật tuân thủ theo quy định tại Thông tư số 72/2023/TT-BQP ngày 02/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Thông số kỹ thuật cơ bản: - Áo sơ mi dài tay sĩ quan nam K08 phải đảm bảo hình dáng kích thước và các yêu cầu kỹ thuật theo đúng quy định của tiêu chuẩn; - Các đường may (kể cả đường may bên trong) phải đảm bảo 6 mũi chỉ/1 cm, cắt sạch đầu chỉ thừa, các mũi may đều đặn không được sênh sột, sùi chỉ, bỏ mũi, nhãn dùm; - Các đường may đè, diều, mí phải cách đều mép vải, ngã tư gằm nách phải trùng nhau không được so le, tay áo phải tròn đều êm cạnh thẳng sợi, không cầm bai, thép tay phải cân đối đúng quy định; - Cổ áo 2 bên phải đều nhau, cân đối, cổ áo phải đủ mo, vừa lé, không vênh vắn, khi tra cổ đầu cổ không được thừa, tra cổ phải bằng nhau không được lệch cổ. Túi áo cân đối đúng vị trí, kích thước quy định. Kiểu áo sơ mi dài tay, cổ đứng, vạt áo buông bỏ trong quần. Ngực có 2 túi ốp nổi, giữa túi có đố, đáy túi vát góc, nắp túi có sòi nhọn cài cúc. Nẹp áo bên thừa khuyết may lơ vê, áo cài 5 cúc và 1 cúc chân cổ, cúc áo bằng đồng mạ màu vàng đường kính 15 mm khâu liền thân áo. Cổ áo và nắp túi được ép mex. Tay áo có thép tay măng séc cài cúc. Vai áo có dây vai đeo cấp hiệu.</p>

		<ul style="list-style-type: none"> - Áo sơ mi dài tay sĩ quan nam K08 (May hàng loạt) được bao gói bằng hộp carton; Riêng đối với áo Phòng không-Không quân, Hải quân, Cảnh sát biển mỗi sản phẩm được đựng trong túi PE có kích thước: 50 cm x 25 cm; - Áo buộc thành 1 bó, mỗi bó 15 áo, 5 cái trở đầu, buộc néo chữ thập chắc chắn; - Số lượng: 60 cái (4 bó)/kiện; - Kích thước hộp carton: 58 cm x 37 cm x 39 cm (\pm 2 cm); - Bìa Carton có độ dày 0,6 cm gồm 5 lớp trong đó có 2 lớp sóng xếp xen kẽ giữa 3 lớp lá, độ dày 2 lá ngoài cùng: 0,4 mm, giữa và 2 lớp sóng dày: 0,2 mm; Nắp hộp bao gói xong được dán băng dính bản rộng 5 cm kín miệng hộp. Phía trong đáy và mặt trên hộp được lót thêm 1 miếng bìa lót. Bên ngoài được siết bằng 2 đai nhựa ngang hộp, dây nhựa có bản rộng 2 cm; Bên trong có phiếu bao gói. Phiếu có kích thước: 15 cm x 15 cm; - Quần: Kiểu quần âu dài, thân trước có 1 ly lật ra phía dọc, có 2 túi chéo. Thân sau chiết ly, có 1 túi hậu. Cửa quần dùng khóa kéo fecmotuya. Cạp quần được dựng ép mex, có 6 dây để luồn dây lưng (dây vắt xăng), đầu cạp được cài cúc, bên trong có móc. - Quần được may bằng vải Gabadın Peco với tỷ lệ 65/35 gồm nhiều màu; - Vải lót Kate cùng màu với nguyên liệu chính; - Cúc nhựa nhiệt rắn cùng màu với nguyên liệu chính; - Chỉ may Peco 60/3 cùng màu với nguyên liệu chính;
5	Tấm che mưa	<p>Chất lượng: Mới 100%.</p> <p>Tiêu chuẩn kỹ thuật tuân thủ theo quy định tại Quyết định số 145/QĐ-HC ngày 24/02/2022 của Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần</p> <p>Thông số kỹ thuật cơ bản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tấm mưa in loang khổ 1,6 x 2,2 (m).

		<p>- Tấm mưa in loang sản xuất bằng màng nhựa PVC in loang một mặt, nhựa hóa mềm, có độ dày đồng đều, hình dáng cân đối, không bị bai, vụn, nhăn dúm, vết loang ố do nhựa, sạn, thủng. Màu các họa tiết in sắc nét.</p> <p>- Tấm mưa in loang phải đảm bảo hình dáng, kích thước, nguyên liệu đúng chủng loại, từng sản phẩm phải đạt tiêu chuẩn chất lượng theo đúng quy định của tiêu chuẩn.</p>
6	Bao lô in loang + túi lót	<p>Chất lượng: Mới 100%.</p> <p>Tiêu chuẩn kỹ thuật tuân thủ theo quy định tại Thông tư số 154/2023/TT-BQP ngày 29/12/2023 của Bộ Quốc phòng</p> <p>Thông số kỹ thuật cơ bản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Vải bạt PeCo - Hình dáng: <ul style="list-style-type: none"> + Ba lô 3 túi K20 có hình khối, may bằng vải bạt, có 2 dây đeo gắn vào thân sau, 3 túi ốp ngoài; + Túi ở giữa gắn vào thân trước, hai túi nhỏ gắn vào 2 bên sườn. Nắp túi giữa gắn khoá thang ngang bằng kim loại; dây cài khoá may ở giữa thân túi. Hai túi cạnh, giữa thân túi và nắp có dây buộc bằng vải bạt cùng nguyên liệu; + Phía trên miệng ba lô có 8 ô dê, chia đều khoảng cách để luồn dây buộc, có nắp và 2 dây cài khoá nắp ba lô; + Dưới vị trí chặn chân quai có chỗ cài dũa, hai bên sườn có dây buộc chiếu; + Phía sau có 1 túi ốp; + Dây ba lô có chặn dây nhôi và dây buộc cước, xềng; + Dây buộc bụng ở mặt ngoài thân sau, may tại 2 vị trí góc đáy ba lô; - Màu sắc: Màu in loang, nhuộm nền màu xanh cốm; in loang màu olive, nâu đậm, xanh đen
7	Mũ cứng	<p>Chất lượng: Mới 100%.</p> <p>Tiêu chuẩn kỹ thuật tuân thủ theo quy định tại Thông tư số 153/2023/TT-BQP ngày 29/12/2023 của Bộ Quốc phòng</p>

		<p>Thông số kỹ thuật cơ bản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mũ cứng cuốn vành K23 có hình chòm cầu, vành mũ được cuốn mép, mặt ngoài được lợp vải, mặt trong được sơn mịn. Giữa chòm cầu và vành mũ được viền bởi một băng vải; phần cuốn vành lợp vải cùng chất liệu. Bên trong lòng mũ được lắp bộ vành cầu để giảm chấn và điều chỉnh ôm sát vòng đầu. - Mũ được kết cấu lắp ghép từ các chi tiết: Cốt mũ, vải lợp, sen chòm mũ, băng viền, bộ quai – cầu, ô dê, quai mũ.
8	Mũ mềm dã chiến K20	<p>Chất lượng: Mới 100%.</p> <p>Tiêu chuẩn kỹ thuật tuân thủ theo quy định tại Quyết định số 154/QĐ-HC ngày 19/12/2021 của Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần</p> <p>Thông số kỹ thuật cơ bản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Loại mũ lưỡi trai, thành mũ, đỉnh mũ liền vải hình bát giác được may chiết 8 góc tạo thành mũ. Giữa trán mũ hình chữ nhật có tán ô dê đeo quân hiệu Ø33, liền kề với trán mũ là thành mũ hình thang. Hai bên thành mũ được tán 03 ô dê thoát khí. Xung quanh thành mũ phía trong có lót bằng lưới bồi xốp. Phía sau mũ có chun được lồng giữa lần vải để điều chỉnh kích thước vành cầu mũ. Phía trong lòng mũ là lớp lót bằng vải Ka-te. Thành mũ dựng 1 lớp vải bạt, trán mũ và lưỡi trai dựng 3 lớp bạt - Nguyên liệu: Vải Tropical PeCo in loang K20.
9	Giày vải cao cổ	<p>Chất lượng: Mới 100%.</p> <p>Tiêu chuẩn kỹ thuật tuân thủ theo quy định tại Thông tư số 153/2014/TT-BQP ngày 29/10/2014 của Bộ Quốc phòng</p> <p>Thông số kỹ thuật cơ bản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đôi giày phải cân đối, không vẹo lệch, phẳng, không nhăn, vụn, dùm; - Mũ giày: Không dây bản, dính dầu mỡ, sòn, rách. Vải bồi lót không được bong, rộp. Đường may đều, đúng quy định khoảng cách, đường may pho hậu lượn tròn đều, cuối các đường may phải may chặn lại mũi, không được bỏ mũi, đứt, sùi chỉ, không sên tuột chỉ. Ô dê tán tròn, cuộn đều.

		<p>- Bề mặt cao su bóng lì, không phồng rộp, sạn, không thiếu khuyết cao su ở hoa, bím hoặc sút sọc. Mép bím cao su – vải không được bong mép. Lót tẩy dán bồi lớp vải với EVA dày 3mm; không bị hở giữa phần đế và phần vải mũ</p>
10	Dây lưng dệt chiến sĩ	<p>Chất lượng: Mới 100%. Tiêu chuẩn kỹ thuật tuân thủ theo quy định tại Quyết định số 626/QĐ-HC ngày 14/11/2019 của Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần Thông số kỹ thuật cơ bản: *Yêu cầu ngoại quan - Màu sắc cốt dây (theo mẫu duyệt) phải đồng nhất trên toàn bộ dây dệt - Sản phẩm có độ dày đồng đều, có ngoại quan bóng đẹp, có độ bền với ánh sáng cao; - Sản phẩm không bị đánh dấu bằng bất kỳ loại phẩm màu nào, không bị dính dầu mỡ, gỉ sắt. sợi dệt phân bố đều theo mật độ dệt: Bề mặt vải nổi các đường hoa văn rõ ràng, không bị xù lông, vón cục, đứt xơ sợi, độ đồng đều chỉ số cao; Nổi cốt dây với khóa bằng kết cấu răng cưa, đảm bảo chắc chắn. *Bao gói - Gấp dây làm 4, khoá dây nằm giữa, buộc chặt bằng 2 dây nilon; - 10 dây lưng dệt bó thành 1 bó (5 cái trở đầu đuôi) và bọc 1 lớp giấy chống ẩm, 20 bó đóng trong bao PP khâu kín. Mỗi bó có 1 giấy hướng dẫn sử dụng theo phụ lục C; - Số lượng lô hàng: 10.000 sản phẩm.</p>
11	Màn tuyn	<p>Chất lượng: Mới 100%. Tiêu chuẩn kỹ thuật tuân thủ theo quy định tại Thông tư số 159/2014/TT-BQP ngày 29/10/2014 của Bộ Quốc phòng Thông số kỹ thuật cơ bản: - Màn hình hộp chữ nhật, không có đáy, thân và đỉnh màn bằng vải tuyn, màn có bốn đáy góc hình tam giác, sợi viền đỉnh và dây treo bằng vải tuyn.</p>

		<ul style="list-style-type: none"> - Kích thước cơ bản: Chiều dài: 1,8 m. Chiều rộng: 0,8 m. Chiều cao: 1,5 m. Chu vi đáy: 5,8 m. Xếp ly góc: 0,35 m. - Đáp góc tam giác cân: 0,13 x 0,13. - Tuyen may màn được dệt sợi Polyester 100% theo 29 TC 02 – 95 của TCHC. - Thân màn: Sử dụng vải tuyen khổ 1,60 m để cắt thân màn. Ghim chông chiều dài 1,44 m; trao 4 lần/1 màn. (Khi trao màn lưu ý độ trùng của vải sao cho mép buồng của vải phải vuông góc với mặt đất). Tổng chiều dài thân màn tính theo BTP = 5,82 m (thân màn không được can ghép). Trên khổ vải 1,60 m ta lấy chiều cao màn = 1,52 m và một sợi viền 4,0 cm; Phần còn lại bỏ biên. Phần chân màn giữ nguyên biên. - Đỉnh màn: Sử dụng vải tuyen khổ 2,0 m để cắt đỉnh màn. Kích thước đỉnh màn tính theo BTP: Dài 1,82 m; Rộng 0,82 m. - Trên bàn cắt đỉnh màn cắt lấy góc màn x 4, dây treo màn; Kích thước (R x D: 3,2 x 184 cm)/ màn.
12	Vỏ chăn	<p>Chất lượng: Mới 100%.</p> <p>Tiêu chuẩn kỹ thuật tuân thủ theo quy định tại Thông tư số 48/2023/TT-BQP ngày 21/7/2023 của Bộ Quốc phòng</p> <p>Thông số kỹ thuật cơ bản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vỏ chăn có dạng hình chữ nhật, các góc và điểm chính giữa dọc chiều dài vỏ chăn bên trong có gắn dây buộc. Hai bên miệng chăn có đáp. Miệng dưới thừa 03 khuyết, miệng trên gắn 03 cúc ở mặt trong tương ứng với vị trí tâm khuyết. - May bằng vải chéo Cotton in loang được dệt từ sợi Cotton chải kỹ. - Kích thước vỏ chăn: <ul style="list-style-type: none"> + Chiều dài: 225 + 2cm + Chiều rộng: 165 + 1,5cm + Miệng chăn rộng: 70 + 0,7cm + Bản to miệng chăn: 2cm + Dây buộc (dài x rộng): 20x0,7cm + Điểm đính dây giữa sườn bên cạnh: 112,5cm

		<p>+ Khoảng cách khuy: Chia đều chiều rộng miệng chần</p> <p>Vỏ chần đảm bảo kích thước chưa giặt như trên. Chân phải vuông góc, cho phép sai lệch góc cạnh 2 cm, hai góc đối diện phải bù nhau</p>
13	Ruột chần bông	<p>Chất lượng: Mới 100%.</p> <p>Tiêu chuẩn kỹ thuật tuân thủ theo quy định tại Thông tư số 125/2014/TT-BQP ngày 23/9/2014 của Bộ Quốc phòng</p> <p>Thông số kỹ thuật cơ bản:</p> <p>*Yêu cầu ngoại quan</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ruột chần hình chữ nhật được chần trên thiết bị chuyên dùng, bên ngoài là túi vải trắng nhựa PP; - Ruột chần xơ POP và túi đựng chần phải đảm bảo các yêu cầu về ngoại quan, không có các lỗi ngoại quan hoặc số lỗi ngoại quan nằm trong phạm vi cho phép. Không có các lỗi ngoại quan như sau: <ul style="list-style-type: none"> + Lỗi về sợi: Sợi không đều (dày, mỏng), sợi khác lẫn vào + Lỗi về cấu trúc của vải dùng làm túi đựng: Sốt sợi, vết lằn, đường sọc vải, hoa kim, sọc kim; + Lỗi nhuộm của vải dùng làm túi đựng: Đốm nhuộm hoặc sọc nhuộm, lệch màu, loang màu, các lỗi nhuộm khác; + Lỗi hoàn tất của vải dùng làm túi đựng: Sợi xiên, nếp gấp, nhăn, vết xước, rách; + Lỗi vệ sinh: Vết dầu mỡ, gỉ sắt, vết bẩn, loang do ẩm, các lỗi khác <ul style="list-style-type: none"> - Ruột chần xơ POP và túi đựng chần dạng thành phẩm phải đảm bảo hình dáng cân đối, các góc phải vuông, các cạnh phải song song và bằng nhau, đường may thẳng, đều - Màu sắc của ruột chần: Màu trắng (theo mẫu duyệt); - Màu sắc của túi đựng chần: Màu xanh (theo mẫu duyệt); - Màu sắc của vải viền túi: Màu đen - Màu sắc của khóa kéo túi đựng: Màu đen;

		<ul style="list-style-type: none"> - Màu sắc của quai túi đựng: Màu đen; - Màu sắc của chỉ may, chân: Cùng màu với nguyên liệu chính. <p>* Bao gói</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mỗi sản phẩm ruột chặn xơ POP được gấp 3 theo chiều rộng, sau đó gấp 3 theo chiều dài và cho vào một túi đựng chặn, khóa được kéo vào 2 phần 3, 5 túi đựng chặn buộc lại với nhau đóng thành 1 kiện, đóng kiện bằng bao PP, khâu kín miệng bao, bên ngoài có 2 dây đai nhựa (bản to 2 cm) kẹp chắc chắn; - Trên túi đựng chặn được in nội dung (xem Phụ lục B) như sau: <ul style="list-style-type: none"> - CỤC QUÂN NHU - TCHC, kích thước chữ: Chiều cao 2,5 cm, chiều rộng nét chữ: 0,3 cm; - CHẶN BÔNG 2 KG, kích thước chữ: Chiều cao 4 cm, chiều rộng nét chữ 0,5 cm; - Số lượng sản phẩm trong một lô hàng: 10 000 sản phẩm.
14	Gói cá nhân	<p>Chất lượng: Mới 100%.</p> <p>Tiêu chuẩn kỹ thuật tuân thủ theo quy định tại Quyết định số 145/QĐ-TCHC ngày 24/02/2022 Tổng cục Hậu cần</p> <p>Thông số kỹ thuật cơ bản:</p> <p>Hình chữ nhật, gồm vỏ gói và ruột gói. Vỏ gói có diềm xung quanh, miệng vỏ gói mở ngang có đính 2 cúc nhựa, góc vỏ gói có lỗ khuyết để chứa van hơi. Ruột gói: Mút xóp được bọc một lớp màng mỏng PVC, lớp ngoài cùng bằng vải Vinylon in loang trắng nhựa PVC, dán mép xung quanh, góc ruột gói có van lấy hơi.</p> <p>Kích thước:</p> <p>Vỏ gói:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chiều dài toàn bộ: 50 cm. - Chiều rộng toàn bộ: 34 cm - Chiều rộng diềm xung quanh: 2 cm <p>Ruột gói (khi căng hơi):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chiều dài: 40 cm - Chiều rộng: 25 cm - Chiều cao: 8 cm

		- Bản rộng đường dán: 0,8 cm
15	Quân hiệu	<p>Chất lượng: Mới 100%.</p> <p>Tiêu chuẩn kỹ thuật tuân thủ theo quy định tại Quyết định số 583/QĐ-HC ngày 21/7/2016 của Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần</p> <p>Thông số kỹ thuật cơ bản:</p> <p>Quân hiệu hình tròn, đường kính 33 mm, giữa có ngôi sao nổi màu vàng đặt trên nền đỏ tươi, xung quanh có hai bông lúa, phía dưới hai bông lúa có hình nửa bánh xe răng màu vàng, vành ngoài quân hiệu màu vàng.</p>
16	Phù hiệu đồng bộ	<p>Chất lượng: Mới 100%.</p> <p>Theo tiêu chuẩn: Sửa đổi 1:2019 TCQS 438:2016/TCHC/QN</p> <p>- Nền phù hiệu trơn, vải nền là vải nỉ, vải lót mặt sau là vải KT tráng nhựa PVC màu oliver, cốt nền bằng nhựa PE màu cỏ úa hoặc màu trắng dày 1,2cm, chân cài nhôm dẻo AL99, lẫy cài chế tạo từ thép lò xo 60c2, may chỉ pê cô 60/30 cùng màu với vải nền, mật độ mũi 4-5 mũi/1cm</p> <p>- Phù hiệu kết hợp cấp hiệu của hạ sĩ quan gồm nền phù hiệu, hình phù hiệu, sao màu vàng và một vạch dọc bằng tơ màu vàng tươi rộng 3 mm. Số lượng sao trên phù hiệu kết hợp cấp hiệu:</p> <p>+ Hạ sĩ: 1 sao</p> <p>+ Trung sĩ: 2 sao</p> <p>+ Thượng sĩ: 3 sao</p>
17	Dép nhựa	<p>Chất lượng: Mới 100%.</p> <p>Tiêu chuẩn kỹ thuật tuân thủ theo quy định tại Thông tư số 157/2014/TT-BQP ngày 29/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng</p> <p>Thông số kỹ thuật cơ bản:</p> <p>- Dép nhựa được làm bằng nhựa PVC màu nâu, các quay dép được đan chéo vào nhau, có quay hậu phía sau được tăng giảm bằng khóa nhôm có chốt màu trắng</p> <p>- Dép có các cỡ số từ 37, 38, 39, 40, 41, 42, 43, 44.</p>
18	Chiếu cỏi cá nhân	Chất lượng: Mới 100%.

		<p>Tiêu chuẩn kỹ thuật tuân thủ theo quy định tại Quyết định số 811/QĐ-HC ngày 28/11/2014 của Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần</p> <p>Thông số kỹ thuật cơ bản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sợi dọc được dệt từ sợi pécô, sợi ngang được dệt bằng sợi cói chẻ đôi, chiều dài sợi phải bảo đảm dệt đủ chiều rộng của chiếu và tạo biên rõ ràng, màu trắng đều, không bị mốc, gãy, sâu. - Kích thước: 940 x 1.920 mm.
19	Áo ấm	<p>Chất lượng: Mới 100%.</p> <p>Tiêu chuẩn kỹ thuật tuân thủ theo quy định tại Quyết định số 145/QĐ-TCHC ngày 24/02/2022 của Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần</p> <p>Thông số kỹ thuật cơ bản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: <ul style="list-style-type: none"> + Mặt không in loang: Vải Gabadin Peco + Mặt in loang: Vải Tropical PeCo - Áo ấm 3 lớp hạ sĩ quan, binh sĩ nam K20 được thiết kế sử dụng 2 mặt: Mặt không in loang và mặt in loang, ở giữa có lớp màng bông; - Mặt không in loang: Kiểu áo khoác lửng dài tay, cổ đứng. Mỗi bên đầu cổ áo thừa 2 khuyết để đeo nền phù hiệu. Nẹp áo cài 4 cúc và 1 cúc cài chân cổ. Thân trước có 2 túi ngực ốp nổi, giữa túi có đố, đây túi vuông, nắp túi có sò nhọn cài cúc; thân trước có đường may chiết sườn từ gằm nách và đường may chiết eo từ giữa cạnh dưới túi ngực. Mỗi bên vai áo có 2 dây vai để đeo cấp hiệu. Thân sau có cầu vai liền vải. Vị trí ngang eo 2 bên sườn gắn nhô để luồn dây lưng, một đầu dây lưng gắn khóa nhựa hình chữ nhật có thang ngang. Tay áo có măng séc cài cúc; - Mặt in loang: Thiết kế cơ bản như mặt không in loang; chỉ khác, vai áo gắn cá vai; phía trên túi ngực bên phải gắn biển tên (được gắn bằng nhám dính); phía trên túi ngực bên trái gắn biểu tượng quân, binh chủng (dệt); tay áo bên trái gắn lô gô quân, binh chủng.
20	Áo lót	<p>Chất lượng: Mới 100%.</p>

		<p>Tiêu chuẩn kỹ thuật tuân thủ theo quy định tại Quyết định số 154/QĐ-HC ngày 19/02/2021 của Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần</p> <p>Thông số kỹ thuật cơ bản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Áo lót bằng vải dệt kim đơn; sợi dệt kéo từ xơ Polyester pha với xơ Cotton + Áo cổ tròn chui đầu, ngắn tay, cổ tròn, cổ áo may bo bản to 1,4cm (may điều 2 đường chỉ), gấu áo và cửa tay may bản to 2cm, nhuộm màu oliver sẫm.
21	Quần lót	<p>Chất lượng: Mới 100%.</p> <p>Tiêu chuẩn kỹ thuật tuân thủ theo quy định tại Quyết định số 974/QĐ-HC ngày 30/12/2013 của Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần</p> <p>Thông số kỹ thuật cơ bản:</p> <p>Quần lót nam K13 kiểu 04 thân, ống quần xẻ. Thân trước ở giữa có viền lẻ bản rộng 2 mm và dọc bên sườn quần có 03 sọc chéo màu xanh da trời. Bên phải thân sau có 01 túi ốp ngoài, đáy miệng túi may lật ra ngoài có gắn nhám dính, đáy túi nhọn. Cạp quần may chun bản rộng 03 cm, ở giữa cạp có dây rút tăng cường đường kính 4 mm, cạp thân trước thừa 2 khuyết luôn dây rút tăng cường</p>
22	Khăn mặt	<p>Chất lượng: Mới 100%.</p> <p>Tiêu chuẩn kỹ thuật tuân thủ theo quy định tại Quyết định số 622/QĐ-HC ngày 24/10/2017 của Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần</p> <p>Thông số kỹ thuật cơ bản:</p> <p>Được dệt từ sợi cotton 100%, kiểu vân điểm nổi vòng sợi bông, màu oliver sẫm, viền đầu khăn, kích thước 75x35 cm, sử dụng chỉ khâu Nm 60/3 cùng với màu vải chính, quy định mật độ đường may: 4-5 mũi/1cm.</p>
23	Bít tất	<p>Chất lượng: Mới 100%.</p> <p>Tiêu chuẩn kỹ thuật tuân thủ theo quy định tại Quyết định số 622/QĐ-HC ngày 24/10/2017 của Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần</p> <p>Thông số kỹ thuật cơ bản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bít tất được dệt từ sợi: cotton/arylic 70/30, sợi polyamit và sợi spandex.

		<ul style="list-style-type: none">- Gót chân và mũi chân của bít tất được dệt bằng sợi Nylon- Toàn bộ phần còn lại của bít tất được dệt bằng sợi cotton/arylic 70/30;- Phần mu bàn chân và ống chân dệt kiểu Rib 2/1; Phần cổ chân dệt kiểu Rib 1/1; Phần gan bàn chân, gót, mũi chân và phần ô thêu dệt kiểu single.
--	--	---

Mục 2. Bản vẽ

Không có.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành Theo quy định.